

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở đất mái bờ tả sông Cẩm Đàn  
đọc theo đường TL293D (kết nối xã Yên Định, xã Đại Sơn và xã Vân Sơn)  
xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;*

*Căn cứ các Luật: Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021;*

*Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 88/BC-SNNMT ngày 13/02/2026; văn bản số 1529/SNNMT-QLĐT XD ngày 02/3/2026; Sở Tài chính tại văn bản số 1349/STC-THQH ngày 04/3/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở đất mái bờ tả sông Cẩm Đàn dọc theo đường TL293D (kết nối xã Yên Định, xã Đại Sơn và xã Vân Sơn) xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở đất mái bờ tả sông Cẩm Đàn dọc theo đường TL293D (kết nối xã Yên Định, xã Đại Sơn và xã Vân Sơn) xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Trung tâm khoa học và Triển khai kỹ thuật thủy lợi.

6. Nhóm dự án, phân loại và phân cấp công trình:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT.

- Cấp công trình: Cấp IV.

7. Mục tiêu dự án

Khắc phục, xử lý kịp thời các sự cố sạt lở bờ tả sông Cẩm Đàn (tại địa phận thôn Thượng, xã Yên Định) do ảnh hưởng của mưa, lũ trong tháng 8, tháng 9 và sau trận lũ do ảnh hưởng của bão số 11 năm 2025; đảm bảo ổn định bờ, bãi sông, an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước, nhân dân trong khu vực đồng thời đáp ứng yêu cầu công tác an toàn phòng, chống thiên tai, ổn định đời sống dân cư trong khu vực dự án, từ đó góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, thông số kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

8.1. Quy mô xây dựng: Xử lý sự cố sạt lở đất mái bờ tả sông Cẩm Đàn (tại địa phận thôn Thượng, xã Yên Định) chiều dài 345,23m bằng giải pháp gia cố BTCT M300 kết hợp hệ thống thép neo khoan cấy vào nền đá.

8.2. Các thông số kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:

a. Chân kè: Kết cấu tường BTCT M300, chiều cao khoảng từ 2,0m đến 2,5m; liên kết giữa bản đáy tường và nền bằng hệ thống thép neo khoan cấy vào nền đá (khoan lỗ  $\varnothing 80\text{mm}$  vào nền, đặt thép  $\varnothing 32\text{mm}$ , phun vữa bê tông M400 bịt lỗ khoan).

b. Thân kè:

- Đào bạt mái kè đảm bảo theo yêu cầu thiết kế.

- Hệ số mái kè thay đổi khoảng từ  $m = 1,25 \div 1,75$ ; Hệ thống dầm (dầm chân, dầm đỉnh, dầm giữa, dầm ngang) tạo khung chia ô mái kè kết cấu BTCT M300; liên kết giữa các dầm với mái kè bằng hệ thống thép neo khoan cấy vào nền đá (khoan lỗ  $\varnothing 80\text{mm}$  vào nền, đặt thép  $\varnothing 32\text{mm}$ , phun vữa bê tông M400 bịt lỗ khoan); gia cố mái trong hệ thống khung dầm bằng các tấm BTCT M300,

phía dưới lót bê tông M100 dày 10cm; khe lún bố trí 3 lớp giấy dầu; trên mái kê bố trí các lỗ thoát nước bằng ống nhựa PVC D48mm.

c) Đinh kê: Bố trí rãnh thoát nước kết cấu BTCT M300 và hệ thống lan can bảo vệ kết cấu bằng thép.

d) Các thông số kỹ thuật và chi tiết giải pháp thiết kế khác: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: **50.000.000.000 đồng** (Năm mươi tỷ đồng).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 8.754.550.000 đồng;
- Chi phí xây dựng: 33.077.570.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 815.956.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 2.174.364.000 đồng;
- Chi phí khác: 685.057.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 4.492.503.000 đồng;

10. Tiến độ thực hiện dự án: Xong trước 31/12/2026.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Hình thức quản lý dự án: Áp dụng hình thức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành.

13. Các nội dung khác:

- Phương án giải phóng mặt bằng: Chủ đầu tư phối hợp với UBND xã Yên Định xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Các nội dung khác theo Báo cáo kết quả thẩm định 88/BC-SNNMT ngày 13/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được thẩm định.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình và quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Kho bạc Nhà nước Khu vực VI; Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- VP UBND tỉnh: LDVP<sup>Ô.Luýn</sup>;
- Lưu: VT, KTN<sup>Nam</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Lợi**